

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẢO LỘC, TỈNH LÂM ĐỒNG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hòa.

Các Hội thẩm nhân dân

1. Bà Nguyễn Hà Thanh.

2. Bà Nguyễn Thị Hạnh.

Căn cứ các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 144/2023/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 4 năm 2023.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị **Huỳnh Thị Diễm T**, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Số nhà 52/11 đường C, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Hữu H**, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Số nhà 52/11 đường C, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Giao 02 con chung tên Nguyễn Tuấn A, sinh ngày 01/01/2010 và Nguyễn Thị Kiều N, sinh ngày 17/02/2012 cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi thành niên. Chị T có khả năng nuôi con không cần anh H cấp dưỡng nuôi con.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con sau khi ly hôn và thay đổi người nuôi con được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân gia đình.

Về tài sản chung: Chị T và anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị T và anh H xác định không có.

Về án phí: Chị Huỳnh Thị Diễm T phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm (ly hôn) là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0005718 ngày 25/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bảo Lộc.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (2)
- VKSND thành phố B (1);
- Chi cục Thi hành án dân sự TP.B (1);
- UBND phường L, TP.B (1);
- Các đương sự (2);
- Lưu hồ sơ (3).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Lê Thị Hòa